

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2021/HS-ST.

Ngày: 18/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hùng Minh Sang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

+ Ông Phan Công Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Diễm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 185/TB-TA ngày 08/11/2021, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn L (tên gọi khác **Huỳnh Văn L1, M**), sinh năm 1985. Tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: ấp 1B, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Huỳnh Văn S (chết) và bà Đoàn Thị T.

Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 16/4/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bản án số 32/2013/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Minh K, sinh năm: 2000.

Nơi cư trú: ấp 5, xã Phước Bình, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Vũ Đức T, sinh năm: 2000.

Nơi cư trú: ấp 5, xã Phước Bình, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Bá H, sinh năm: 2002.

Nơi cư trú: ấp 5, xã Phước Bình, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Đoàn Thị T1, sinh năm: 1960.

Nơi cư trú: tổ 6, ấp 1B, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(anh K, anh T, anh H vắng mặt. Bà T1 có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Hồ Xuân Ch, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: tổ 4, ấp 5, xã Phước Bình, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Đăng Tr, sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: ấp 3, xã Phước Bình, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Võ Thị Kim Th, sinh năm: 1988.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Tô Châu, thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: tổ 1, khu phố Phú Hà, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/7/2021, Ủy ban nhân dân xã Phước Bình ra Quyết định số 364/QĐ-BCĐ về việc thành lập các tổ tuần tra, kiểm soát phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn xã Phước Bình, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Nhiệm vụ tuần tra, nhắc nhở, xử lý các trường hợp không chấp hành Chỉ thị 15/CT-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện kế hoạch số 06 ngày 31/7/2021 của UBND xã Phước Bình. Tối ngày 31/7/2021, tổ công tác số 02 do anh Hồ Xuân Ch (Công an viên) làm tổ trưởng cùng 03 thành viên gồm: Nguyễn Đăng Tr (Dân quân tự vệ), Nguyễn Minh K và Nguyễn Bá H (đội viên dân phòng) thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa điểm Km36+500 đường Quốc lộ 51 thuộc ấp 2, xã Phước Bình. Khi thực hiện nhiệm vụ, tổ công tác mặt sắc phục Công an, dân phòng. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, thì Huỳnh Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 chở theo bạn gái là Võ Thị Kim Th đi từ hướng Phú Mỹ, Bà Rịa – Vũng Tàu về hướng ấp 1B, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Khi đến gần địa

điểm tổ tuần tra đang làm việc, L thấy anh Ch giờ gây giao thông ra tín hiệu cho L dừng xe để kiểm tra, L giả vờ giảm tốc độ liền sau đó tăng ga bỏ chạy qua khỏi vị trí của anh Chiến. L tiếp tục tăng tốc độ cao và có hành vi điều khiển xe lạng lách với mục đích hù dọa các thành viên trong tổ kiểm soát sợ không dám truy cản bị cáo L. L tiếp tục vượt qua vị trí anh Trung (cách anh Chiến 28m). Thấy vậy, chị Th kéo áo của L nói L dừng xe nhưng L tiếp tục điều khiển xe tốc độ cao lạng lách để bỏ chạy thì va chạm vào xe mô tô của anh Nguyễn Minh K đang ngồi trên xe cùng anh Nguyễn Bá H (anh K, anh H đang chốt chặn hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát). Hậu quả, anh H bị thương tích chân trái phải đi điều trị tại bệnh viện 7B, hu hỏng 02 xe mô tô.

Vật chứng vụ án:

01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 kèm theo Giấy đăng ký xe của Huỳnh Văn L.

01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 296.82 của anh Nguyễn Minh K.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện LT kết luận:

Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 296.82 hư hỏng sau khi định giá có trị giá 4.437.500đồng (bốn triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 199/CT-VKSLT ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện LT đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Huỳnh Văn L tại bản Cáo trạng số 199/CT-VKSLT ngày 11 tháng 10 năm 2021 và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm s,b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L mức án từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù.

Đề nghị về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường xong, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đề nghị xử lý vật chứng:

01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 kèm theo Giấy đăng ký xe tên Huỳnh Văn L. Xét thấy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2020. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 31/7/2021 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện trước khi phạm tội bản thân bị cáo cũng không có nghề nghiệp, thu thập và bị cáo cho rằng xe này là

của mẹ mua. Tại phiên tòa, bà Đoàn Thị T1 là mẹ ruột của bị cáo cho rằng sau khi bị cáo ra tù ngày 07/11/2020 bà mua cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 để làm phương tiện đi lại và tìm kiếm việc làm vì mới ra tù không có tiền, khi mua xe bà để cho bị cáo đứng tên sở hữu, đề nghị Hội đồng tuyên trả cho bà Đoàn Thị T1 xe mô tô trên.

01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 296.82 của anh Nguyễn Minh K. Không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT đã trả lại cho anh K.

Đối với chị Võ Thị Kim Th đi cùng với bị cáo L, chị Th ngồi phía sau do L chở, chị Th chủ động yêu cầu L dừng xe khi có lệnh yêu cầu dừng xe của tổ kiểm soát, chị Th không có hành vi gì giúp sức cho hành vi phạm tội của L. Do đó, chị Th không liên quan gì đến phạm tội của bị cáo L.

Anh Nguyễn Bá H bị thương tích do hành vi phạm tội của bị cáo L, nhưng anh H xác định thương tích nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự với L, nên không xem xét.

Ngoài ra, bị cáo làm hư hỏng xe mô tô của anh K nhưng giá trị thiệt hại chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT không khởi tố vụ án là đúng theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Huỳnh Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án cụ thể như sau.

Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày 31/7/2021, thì có Huỳnh Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 chở theo bạn gái là Võ

Thị Kim Th đi từ hướng Phú Mỹ, Bà Rịa – Vũng Tàu về nhà L hướng ấp 1B, xã PT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Khi đến gần địa điểm tổ tuần tra đang làm việc, L thấy anh Chiến giờ gây giao thông ra tín hiệu cho L dừng xe để kiểm tra. Không chấp hành, L giả vờ giảm tốc độ liền sau đó tăng ga bỏ chạy qua khỏi vị trí của anh Chiến. L tiếp tục tăng tốc độ cao và có hành vi điều khiển xe lạng lách với mục đích hù dọa các thành viên trong tổ kiểm soát sợ không dám truy cản bị cáo. L tiếp tục vượt qua vị trí anh Trung (cách anh Chiến 28m), L tiếp tục điều khiển xe tốc độ cao lạng lách để bỏ chạy thì va chạm vào xe mô tô của anh Nguyễn Minh K đang ngồi trên xe cùng anh Nguyễn Bá H (anh K, anh H đang chốt chặn hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát). Hậu quả, anh H bị thương tích chân trái phải đi điều trị tại bệnh viện 7B, hư hỏng 02 xe mô tô của L và của anh K.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện LT kết luận:

Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 296.82 hư hỏng sau khi định giá có trị giá 4.437.500đồng (bốn triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng)

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn L không thắc mắc gì với kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2021.

Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện LT là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo biết đó là những người đang thực hiện chức năng nhiệm vụ, thấy được những người đang thực hiện nhiệm vụ mặt sắc phục Công an, dân phòng. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp hiệu lệnh dừng phương tiện đang điều khiển, tăng tốc độ phương tiện bỏ chạy, lạng lách để chống lại hiệu lệnh dừng xe của tổ tuần tra, kiểm soát dịch Covid – 19. Hành vi nêu trên xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước và những người được giao nhiệm vụ, công vụ. Nguy hiểm hơn, thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội toàn xã hội đang phải chấp hành những biện pháp chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp. Mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Bản thân bị cáo có một tiền án chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nên

xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thoả thuận bồi thường xong, không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 kèm theo Giấy đăng ký xe tên Huỳnh Văn L. Xét thấy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2020. Sau khi chấp hành xong hình phạt, ngày 31/7/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện trước khi phạm tội bản thân bị cáo cũng không có nghề nghiệp, thu thập. Tại phiên toà, bà Đoàn Thị T1 là mẹ ruột của bị cáo cho rằng sau khi bị cáo ra tù ngày 07/11/2020 bà bỏ tiền ra mua cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 để làm phương tiện đi lại và tìm kiếm việc làm, khi mua xe bà để cho bị cáo đứng tên sở hữu vì bà cũng đã lớn tuổi, tại phiên toà bị cáo cũng xác định xe trên là của mẹ mua cho, mới ra tù không có thu nhập không thể tự mua xe. Bà T1 xin Hội đồng xét xử cho bà xin nhận lại xe trên. Xét thấy, xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 do bị cáo đứng tên sở hữu nhưng là của mẹ ruột là bà Đoàn Thị T1 là người đứng ra mua giao bị cáo đi lại tìm kiếm việc làm. Bà Đoàn Thị T1 xin Hội đồng xét xử cho nhận lại chiếc xe trên, nên tuyên trả cho bà T1 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 kèm theo Giấy đăng ký xe tên Huỳnh Văn L (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT đang tạm giữ theo biên bản bàn giao vật chứng tài sản ngày 13/10/2021).

- 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 296.82 của anh Nguyễn Minh K. Không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT đã trả lại cho anh K là đúng theo quy định của pháp luật.

[7]. Trong vụ án này còn có Võ Thị Kim Th là người ngồi phía sau xe của bị cáo L khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng chị Th hoàn toàn không có tác động gì để dẫn đến bị cáo phạm tội. Ngược lại, chị Th còn có hành động can ngăn hành vi phạm tội của bị cáo L, nói L dừng xe. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT không xử lý đối với chị Th là đúng theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bị cáo còn gây thiệt hại làm hư hỏng xe mô tô của anh K. Tuy nhiên, giá trị thiệt hại không lớn, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT không khởi tố là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn L (tên gọi khác: Huỳnh Văn L1, M) phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: Huỳnh Văn L (tên gọi khác: Huỳnh Văn L1, M) 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn L phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bà Đoàn Thị T1 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 60G1 – 284.18 kèm theo Giấy đăng ký xe tên Huỳnh Văn L.

Bị cáo, người liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. LT (1);
- Công an H. LT (3);
- Chi cục THADS H. LT (1);
- Bị cáo, NLQ(04);
- Lưu (1).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hùng Minh Sang

